TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 43 /2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú xuyên, ngày 11 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị H** - Sinh năm 1984.

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Trần Văn H** - Sinh năm 1980.

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện X, TP Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 điều 210; các điều 211, 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 Về việc các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 38/ 2018/TLST- HN&GĐ Ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

+ Về con chung: Giao chị Hoàng Thị H được nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Trần Phương M, sinh ngày 16/12/2005. Giao anh Trần Văn H được nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Trần Hoàng Trà M, sinh ngày 17/8/2011. Hai bên không phải đóng góp phí tổn nuôi con cho nhau.

Anh H, chị H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Công nợ chung vợ chồng: Hai bên đều thừa nhận không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận việc chị Hoàng Thị H tự nguyện nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0004971 ngày 19/3/2018 tại Chi cục Thi hành án huyện Phú Xuyên. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phùng Văn Phong